|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI**  **PHÒNG KẾ HOẠCH – TÀI CHÍNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Đồng Nai, ngày tháng 10 năm 2022* |

**TUẦN SINH HOẠT CÔNG DÂN SINH VIÊN**

**NĂM HỌC 2022-2023**

Thực hiện kế hoạch của Trường Đại học Đồng Nai về tuần sinh hoạt công dân sinh viên khóa 12 năm học 2022-2023. Phòng Kế hoạch – Tài chính thông tin các nội dung có liên quan đến các khoản thu học phí và các khoản thu ngoài học phí năm học 2022-2023 như sau:

**I. CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2021-2022:**

Trường Đại học Đồng Nai đã có thông báo mức thu học phí và các khoản ngoài học phí năm học 2021-2022, như sau:

**1. Học phí:**

Trường Đại học Đồng Nai có Thông báo số 1372/TB-ĐHĐN ngày 19/9/2022 thông báo thu học phí và các khoản thu ngoài học phí sinh viên nhập học Khóa 12 năm học 2022-2023.

Mức thu học phí năm học 2022-2023, Trường Đại học Đồng Nai căn cứ theo quy định tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, cụ thể:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ngành học** | **Học phí/năm học** (đồng) | **Nộp học phí học kỳ I**  **năm học 2022-2023** (đồng) |
|  | **HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY NGOÀI SƯ PHẠM** | | |
| 1 | Nhóm ngành kinh doanh và quản lý pháp luật | 12.500.000 | 6.250.000 |
| 2 | Nhóm ngành Nhân văn, khoa học xã hội và hành vi, báo chí và thông tin, dịch vụ xã hội, du lịch, khách sạn, thể dục thể thao, dịch vụ vận tải, môi trường và bảo vệ môi trường | 12.000.000 | 6.000.000 |

**2. Các khoản thu ngoài học phí:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung thu** | **Mức thu** | **Ghi chú** |
| 1.1 | Tiền ở ký túc xá  (dãy D mới xây) | 1.400.000 đồng/phòng/tháng  (Tối đa cho 4 sinh viên ở chung trong phòng - Tối thiểu 2 sinh viên chung phòng) | Trường hợp SV có nhu cầu ở tối thiểu 2 sinh viên/phòng, mức thu 1.400.000 đồng/phòng. |
| 1.2 | Tiền ở ký túc xá  (dãy A, B, C) | 250.000 đồng/tháng/SV  (Tối đa 6 sinh viên ở chung phòng- Tối thiểu 2 sinh viên chung phòng) | Trường hợp SV có nhu cầu ở tối thiểu 2 sinh viên/phòng, mức thu 1200.000 đồng/phòng. |
| 2.1 | Tiền nước ký túc xá | 20.000 đồng/SV/tháng |  |
| 2.2 | Tiền điện ký túc xá | Thu theo giá điện của điện lực Biên Hòa 2 |  |
| 3 | Tiền dọn vệ sinh giảng đường, sân trường,... | 700.000 đồng/SV/10 tháng |  |
| 4 | Tiền thư viện (thu theo năm học) | 300.000 đồng/ năm học (bao gồm sách điện tử) |  |
| 5 | Tiền khám sức khỏe (sinh viên năm 1) | 100.000 đồng/Sinh viên (đóng 01 lần cả khóa học) |  |
| 6 | Tiền Bảo hiểm tai nạn tự nguyện. Quyền lợi được hưởng: Chết, ốm đau, bệnh tật, tai nạn, phẫu thuật, nằm viên. | 120.000 đồng/sinh viên/năm học (Mức bồi thường trách nhiệm dân sự theo quy định của Công ty Bảo hiểm) |  |
| 7 | Tiền Bảo hiểm y tế theo quy định (4,5% x 1.490.000 đồng/tháng, trong đó ngân sách Nhà nước hỗ trợ 30%, sinh viên đóng 70%) | 705.000 đồng (46.935 đồng x 15 tháng, từ ngày 01/10/2022-31/12/2023) |  |
| 8 | Tiền quần áo thể dục thể thao (sinh viên năm 1) | 180.000 đồng/sinh viên (đóng 01 lần cho cả khóa học) |
| 9 | Học phí chứng chỉ kỹ năng sống (sinh viên năm 1) | 320.000 đồng/sinh viên (đóng 01 lần cho cả khóa học) |
| 10 | Làm thẻ sinh viên tích hợp thẻ thư viện (sinh viên năm 1) | 30.000 đồng/sinh viên (đóng 01 lần cho cả khóa học) |
| 11 | Lệ phí nhập học (sinh viên năm 1) | 50.000 đồng/ sinh viên ( đóng 01 lần cho cả khóa học) |  |

**II. THÔNG TIN VỀ MỨC THU, QUYỀN LỢI VỀ CÁC KHOẢN THU NGOÀI HỌC PHÍ:**

**1. tiền bảo hiểm y tế sinh viên:**

**1.1. Mức thu: 705.000 đồng/SV/15 tháng.**

Trường Đại học ĐồngNai thu bảo hiểm y tế của sinh viên sau đó nộp toàn bộ 100% số tiền thu bảo hiểm y tế cho Cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Đồng Nai, mức thu tiền Bảo hiểm y tế theo cách tính: 4,5% x 1.490.000 đồng/tháng, trong đó ngân sách Nhà nước hỗ trợ 30%, sinh viên đóng 70%). Thời gian đóng bảo hiểm y tế theo năm dương lịch: 15 tháng gồm 03 tháng năm 2022 (từ tháng 10/2022 đến tháng 12/2022 và 12 tháng của năm 2023 (từ tháng 01/2023 đến tháng 12/2023).

**1.2. Quyền lợi của sinh viên khi tham gia đóng BHYT:**

- Đóng BHYT 5 năm liên tục trở lên được cơ quan BHXH chi trả 100% chi phí khám chữa bệnh.

- Đóng BHYT dưới 5 năm được cơ quan BHXH chi trả 80% chi phí khám chữa bệnh, sinh viên chi trả 20% chi phí KCB.

- Khi SV đi khám chữa bệnh tại cơ sở y tế có ký hợp đồng [KCB BHYT](https://suckhoedoisong.vn/tao-thuan-loi-toi-da-thanh-toan-chi-phi-kham-chua-benh-bhyt-tai-cac-benh-vien-dieu-tri-covid-19-169210821065419278.htm), trường hợp đúng tuyến và thực hiện đầy đủ thủ tục, học sinh sinh viên có thẻ BHYT mã quyền lợi là 4 thì được hưởng 80% chi phí khám chữa bệnh.

Trường hợp không đúng tuyến, không có giấy chuyển tuyến mà xuất trình đầy đủ thủ tục khám chữa bệnh BHYT, vẫn sẽ được quỹ BHYT thanh toán trong phạm vi, mức hưởng và tỷ lệ quy định (100% khi khám chữa bệnh ngoại trú bệnh viện tuyến huyện; 100% khi khám chữa bệnh nội trú bệnh viện tuyến huyện, tỉnh; 40% khi khám chữa bệnh nội trú bệnh viện tuyến Trung ương).

Nếu không xuất trình đầy đủ thủ tục khám chữa bệnh BHYT tại nơi đăng ký KCB ban đầu, hoặc đi khám chữa bệnh tại cơ sở y tế không có hợp đồng khám chữa bệnh BHYT được cơ quan BHXH thanh toán trực tiếp chi phí khám chữa bệnh BHYT, nhóm học sinh sinh viên sẽ được cơ quan BHXH thanh toán trực tiếp chi phí khám chữa bệnh BHYT theo phạm vi, mức hưởng và tỷ lệ quy định cụ thể theo từng trường hợp được quy định trong Luật BHYT.

Riêng trường hợp cấp cứu, học sinh sinh viên được khám chữa bệnh tại bất kỳ cơ sở khám chữa bệnh nào, và phải xuất trình thẻ BHYT cùng giấy tờ tùy thân có ảnh trước khi ra viện để được hưởng quyền lợi BHYT theo quy định.

**Lưu ý: Khi đi khám bệnh, sinh viên nhớ mang theo thẻ bảo hiểm y tế.**

Trường hợp khi KCB không mang theo thẻ BHYT thì truy cập vào Cổng Thông tin điện tử BHXH Việt Nam tại địa chỉ sau: htts://baohiemxahoi.gov.vn; nhắn tin theo cú pháp BH THE "Mã thẻ BHYT" gửi 8079; gọi điện đến Tổng đài 1900.9068 của BHXH Việt Nam để được tư vấn và hỗ trợ trực tiếp.

Các bạn sinh viên nên tải và cài đặt phần mềm ứng dụng “**VSSID-BHXH”** trên điện thoại di động, sau đó khai báo các thông tin theo yêu cầu của cơ quan bảo hiểm xã hội. Phần mềm cung cấp đầy đủ thông tin về mã số bảo hiểm y tế, thời hạn đóng BHYT… để theo dõi quá trình đóng, hưởng BHYT của bản thân; cập nhật các thông tin về chính sách BHXH, BHYT, BHTN; thực hiện một số dịch vụ công của ngành BHXH Việt Nam. Khi đi khám chữa bệnh tại các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh, sinh viên chỉ cần đăng nhập và cung cấp thông tin về BHYT cho đơn vị khám bệnh, không cần dùng thẻ bảo hiểm y tế bằng giấy, bởi vì các bệnh viện đã liên kết mã thẻ bảo hiểm y tế của sinh viên với cơ quan bảo hiểm xã hội tỉnh Đồng Nai. Việc sử dụng phần mềm ứng dựng VSSID-BHXH rất thuận tiện cho các sinh viên mọi lúc mọi nơi khi tham gia khám chữa bệnh và hưởng chế độ khám bệnh bảo hiểm y tế theo quy định.

**2. Bảo hiểm y tế tự nguyện:**

Mức đóng: 120.000 đồng/SV/Năm.

Quyền lợi được hưởng:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phạm vi bảo hiểm** | **Quyền lợi bảo hiểm** | **Số tiền bảo hiểm (VNĐ/học sinh/năm)** |
| Điều kiện A - Chết do ốm đau, bệnh tật | Trả toàn bộ số tiền bảo hiểm ghi trên Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm. | 18.000.000 VNĐ |
| Điều kiện B - Chết hoặc thương tật thân thể do tai nạn | Trường hợp chết do tai nạn : Trả toàn bộ số tiền bảo hiểm ghi trên Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm.  Trường hợp thương tật thân thể do tai nạn: trả theo bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật hiện hành của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV. | 20.000.000 VNĐ |
| Điều kiện C - Phẫu thuật do ốm đau, bệnh tật | Trả tiền theo bảng tỷ lệ phẫu thuật hiện hành của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV. | 20.000.000 VNĐ |
| Điều kiện D - Nằm viện do ốm đau, bệnh tật, thương tật thân thể do tai nạn | + Điều trị tại bệnh viện theo phương pháp Tây Y: Trả trợ cấp nằm viện mỗi ngày 0,5% của số tiền bảo hiểm, không quá 60 ngày/năm bảo hiểm.  + Điều trị tại bệnh viện theo phương pháp Đông Y: Chi trả trợ cấp mỗi ngày 0,2% của số tiền bảo hiểm, không quá 150 ngày/ năm bảo hiểm. | 20.000.000 VNĐ |

Sinh viên trong quá trình sinh hoạt nếu gặp tai nạn hoặc ốm đau bệnh tật liên hệ với Phòng Kế hoạch - Tài chính để nộp hồ sơ tai nạn, hồ sơ khám chữa bệnh. Phòng Kế hoạch - Tài chính sẽ chuyển hồ sơ đến Công ty bảo hiểm để thực hiện chi trả quyền lợi bảo hiểm (nêu trên) cho sinh viên theo quy định.

**3. Tiền đóng học lại, thi lại, học cải thiện:**

Mức thu:

- Lệ phí học lại, cải thiện: 220.000 đồng/tín chỉ.

- Lệ phí thi lại: 200.000 đồng/môn.

**\* Lưu ý:** Các bạn sinh viên đã đóng tiền học lại, thi lại, học cải thiện theo thông báo của Phòng Đào tạo, sau khi đóng tiền mà không tham gia lớp học Trường không trả lại tiền đã đóng, trừ trường hợp do ốm đau, tai nạn hoặc các lý do bất khả kháng khác sẽ được xem xét giải quyết trả lại tiền học lại, thi lại, học cải thiện đã đóng, nhưng phải có đơn xin trả lại tiền đóng kèm theo minh chứng.

**4. Tiền làm thẻ sinh viên**

Mức thu 30.000 đồng/thẻ/sinh viên.Trường Đại học Đồng Nai phối hợp với Ngân hàng Vietcombank Đồng Nai làm thẻ thẻ sinh viên gắn liền với thẻ ATM ngân hàng vietcombank (2 trong 1) cho các sinh viên. Các sinh viên vừa dùng thẻ để rút, chuyển tiền ngân hàng vừa dùng làm thẻ sinh viên để tham gia các hoạt động học tập tại trường.

**5. Tiền quần áo thể dục**

Mức thu 180.000 đồng/bộ. Trường mua và in logo Trường Đại học Đồng Nai lên áo sau đó cấp phát lại cho sinh viên để tham gia môn học thể dục, thể thao.

**6. Tiền học kỹ năng sống**

Mức thu 320.000 đồng/sinh viên/khóa.Sinh viên năm 1 được giảng dạy các kỹ năng sống theo chương trình học của Trường.

**7. Tiền thư viên:**

Mức thu 300.000 đồng/sinh viên/năm học.Sinh viên sử dụng tài khoản thư viện số của Trường để truy cập vào thư viện số do Trường liên kết với đơn vị cung cấp dịch vụ với hàng triệu giáo trình, tài liệu phục vụ học tập, nghiên cứu khoa học…

**8. Tiền vệ sinh lớp học, sân trường**

Mức thu 700.000 đồng/10 tháng.Trường sử dụng tiền thu được để thuê nhân công thu gom rác thải sinh hoạt, vệ sinh lớp học, giảng đường, sân trường… phục vụ học tập của sinh viên.

**9. tiền khám sức khỏe (sinh viên năm 1)**

Mức thu 100.000 đồng/sinh viên/lần khám.Đầu năm học 2022-2023, Trường Đại học Đồng Nai phối hợp với Phòng khám đa khoa An Phúc tổ chức khám sức khỏe cho các sinh viên khóa 12.

**10. Tiền ở ký túc xá:**

Mức thu theo thông báo trên. Sinh viên đăng ký ở ký túc xá theo nhu cầu cá nhân, tối thiểu phải có 2 sinh viên và tối đa chỉ có 4 sinh viên được ở trong một phòng để đảm bảo an ninh và không gian sống được tốt nhất cho người ở.

- Tiền điện Trường thu theo định mức thu của Điện lực Biên Hòa.

- Tiền nước sinh hoạt thu theo mức chi phí tiền điện chạy máy bơm, máy lọc nước tinh khiết trong khu ký túc xá.

Đề nghị các Khoa, Bộ môn và Phòng Công tác sinh viên thông báo đến sinh viên biết để thực hiện đóng học phí, các khoản thu ngoài học phí đúng thời hạn quy định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:*  - Phòng Công tác sinh viên;  - Sinh viên K12;  - Lưu: VT, Trang Web Trường ĐHĐN. | **PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH** |